

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2026

Số: 06 /KL-ATBXHN

KẾT LUẬN THANH TRA
VỀ AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN



- BGH
- Chọn 12 KPHN!

Thực hiện Quyết định số 61/QĐ-TTra ngày 05/12/2025 của Chánh Thanh tra An toàn bức xạ và hạt nhân (ATBXHN) về việc thanh tra về ATBXHN, từ ngày 17/12/2025, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trường Đại học Đà Lạt, địa chỉ: số 01 đường Phù Đổng Thiên Vương, phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 53/BC-ATBXHN ngày 31/12/2025 của Trưởng Đoàn thanh tra, Chánh thanh tra ATBXHN kết luận thanh tra như sau:

1. Khái quát chung về đối tượng thanh tra

Trường Đại học Đà Lạt (sau đây gọi tắt là Trường) thành lập theo Quyết định số 426/TTg ngày 27/10/1976 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Người đại diện theo pháp luật của Trường là ông Lê Minh Chiến, chức vụ Hiệu trưởng. Cơ cấu tổ chức của Trường gồm 16 Khoa và 07 phòng với hơn 400 cán bộ, viên chức, người lao động.

Trong thời kỳ thanh tra, Trường sử dụng nguồn phóng xạ và thiết bị bức xạ để nghiên cứu và đào tạo.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

Đoàn thanh tra đã làm việc với Trường Đại học Đà Lạt và tiến hành kiểm tra, xác minh việc chấp hành quy định của pháp luật về khai báo, đề nghị cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ; việc thực hiện điều kiện của giấy phép; công tác bảo đảm an toàn, an ninh trong quản lý, sử dụng, lưu giữ và vận chuyển nguồn phóng xạ; công tác chuẩn bị ứng phó sự cố bức xạ. Thời kỳ thanh tra từ ngày 01/01/2023 đến thời điểm thanh tra.

Kết quả ghi nhận như sau:

2.1. Việc khai báo, đề nghị cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ

Tại thời điểm thanh tra, Trường đang sử dụng 14 nguồn phóng xạ (02 nguồn phóng xạ trên mức miễn trừ khai báo, cấp phép và 12 nguồn phóng xạ dưới mức miễn trừ khai báo, cấp phép theo QCVN 5:2010/BKHCN Quy chuẩn



kỹ thuật quốc gia về An toàn bức xạ - Miễn trừ khai báo, cấp giấy phép) và 02 thiết bị phát tia X trong nghiên cứu và đào tạo. Các nguồn phóng xạ và thiết bị bức xạ nêu trên đã được Cục ATBXHN cấp giấy phép số 848/GP-ATBXHN ngày 31/8/2023 (gia hạn lần 1), có hiệu lực đến ngày 31/8/2026.

Trong thời kỳ thanh tra, thiết bị phát tia X (mã hiệu/số hiệu: MBBR-1618R-BE/RJ30087-001) bị hỏng bộ cao áp từ tháng 12/2024, hiện đang gửi hãng sản xuất để sửa chữa.

2.2. Hệ thống nhân sự liên quan đến công tác bảo đảm an toàn bức xạ, đào tạo, đo liều và khám sức khỏe

Trường hiện có 03 nhân viên bức xạ, bao gồm cả người phụ trách an toàn. Các nhân viên này đã được đào tạo về an toàn bức xạ (ATBX) theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư số 34/2014/TT-BKHHCN ngày 27/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) quy định về đào tạo ATBX đối với nhân viên bức xạ, người phụ trách an toàn và hoạt động dịch vụ đào tạo ATBX.

Hiệu trưởng Trường đã bổ nhiệm ông Nguyễn An Sơn là người phụ trách an toàn (Quyết định số 328/QĐ-ĐHĐL ngày 12/6/2019). Người phụ trách an toàn đã được cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Năng lượng nguyên tử (NLNT). Trường đã gửi hồ sơ đề nghị Cục ATBXHN cấp lại chứng chỉ nhân viên bức xạ đối với người phụ trách an toàn (do chứng chỉ hết hạn).

Trường đã trang bị liều kế cá nhân, đo liều chiếu xạ nghề nghiệp, khám sức khỏe, lập sổ theo dõi liều chiếu xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ theo quy định tại Thông tư số 19/2012/TT-BKHHCN ngày 08/11/2012 của Bộ trưởng Bộ KH&CN quy định về kiểm soát và bảo đảm ATBX trong chiếu xạ nghề nghiệp và chiếu xạ công chúng. Trong thời kỳ thanh tra, Trường thực hiện đo liều chiếu xạ cho các nhân viên bức xạ định kỳ 03 tháng/lần. Kết quả đo liều kế không có trường hợp nhận liều vượt quá giới hạn liều theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020.

2.3. Việc xây dựng, tổ chức thực hiện nội quy, quy trình liên quan và kiểm xạ khu vực tiến hành công việc bức xạ

Trường đã ban hành và tổ chức thực hiện: nội quy ATBX, quy trình vận hành sử dụng máy quang phổ huỳnh quang tia X. Nội dung của nội quy ATBX và quy trình tiến hành công việc bức xạ đã đáp ứng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 5 Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020. Trường đã thực hiện kiểm xạ khu vực lắp đặt các máy phát tia X và khu vực cất giữ nguồn phóng xạ năm 2023 và có kế hoạch kiểm xạ năm 2025.

Trường đã lập sổ nhật ký vận hành thiết bị phát tia X và nhật ký sử dụng nguồn phóng xạ, ghi rõ thông tin về thời gian vận hành, sử dụng, tình trạng thiết bị và người sử dụng.

Trường đã có biện pháp để theo dõi liều chiếu xạ cho các sinh viên thực tập với nguồn phóng xạ, đã cử giảng viên có chuyên môn, nghiệp vụ hướng dẫn sinh viên và lập sổ theo dõi ghi lại suất liều trong các buổi thực tập.

2.4. Việc bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ, chuẩn bị và ứng phó sự cố bức xạ

Các nguồn phóng xạ của Trường thuộc nhóm 5, mức an ninh D. Hiệu trưởng nhà trường đã ban hành Quyết định quy định trách nhiệm trong bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ của Trường, quy định rõ trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân có liên quan đến bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ. Trường đã thực hiện kiểm đếm nguồn phóng xạ định kỳ hằng quý, lập và lưu giữ hồ sơ kiểm đếm theo quy định tại Thông tư số 01/2019/TT-BKHCN ngày 30/5/2019 của Bộ trưởng Bộ KH&CN quy định về bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ.

Trường đã xây dựng và cập nhật Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ; tổ chức diễn tập ứng phó sự cố bức xạ theo quy định tại Điều 83 Luật NLNT. Tuy nhiên, một số căn cứ pháp lý và nội dung của Kế hoạch ứng phó sự cố chưa cập nhật theo các văn bản hiện hành.

2.5. Kết quả kiểm tra thực tế

Đoàn thanh tra đã tiến hành kiểm tra thực tế khu vực quản lý, sử dụng nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ của Trường, kết quả như sau:

- Tại khu vực quản lý, sử dụng nguồn phóng xạ:

+ Trường đang sử dụng 14 nguồn phóng xạ kín trong hoạt động nghiên cứu và đào tạo, đặt tại Khoa Vật lý và Kỹ thuật hạt nhân gồm: 01 nguồn Am-241, 03 nguồn Sr-90, 04 nguồn Co-60, 01 nguồn Tl-204, 02 nguồn Na-22, 01 nguồn Ba-133, 02 nguồn Cs-137 có mã hiệu, số hiệu đúng như giấy phép được cấp. Chìa khóa phòng giữ nguồn được giao cho người phụ trách an toàn quản lý. Các nguồn này được đặt trong các container trong tủ chì; các container chứa nguồn đã được gắn dấu hiệu cảnh báo phóng xạ; bên ngoài mỗi ngăn tủ chì có ghi các thông tin về tên nguồn, mã hiệu, hoạt độ, ngày xác định hoạt độ của các nguồn. Trường đã gắn biển cảnh báo phóng xạ, niêm yết nội quy an toàn bức xạ, lập sổ theo dõi việc sử dụng nguồn và sổ kiểm đếm nguồn định kỳ;

+ Đo đánh giá an toàn (sử dụng thiết bị HGD101 số hiệu 4699, hạn hiệu chuẩn tháng 03/2026) tại khu vực quản lý, sử dụng nguồn phóng xạ, đoàn thanh tra chưa phát hiện dấu hiệu mất ATBX.



- Tại khu vực quản lý, sử dụng thiết bị phát tia X:

+ Tại thời điểm kiểm tra, Trường đang quản lý và sử dụng 02 máy phát tia X đặt tại phòng thí nghiệm ứng dụng huỳnh quang tia X của Khoa Vật lý và Kỹ thuật hạt nhân, trong đó có 01 máy đang hoạt động bình thường, 01 máy đang bị hỏng bộ cao áp, chờ sửa chữa. Các thiết bị có số hiệu, mã hiệu đúng như giấy phép được cấp. Tại khu vực này, Trường đã niêm yết biển cảnh báo bức xạ, nội quy an toàn, quy trình vận hành thiết bị và lập sổ nhật ký vận hành thiết bị; Trường đã lập sổ nhật ký vận hành thiết bị.

+ Đo đánh giá an toàn (sử dụng thiết bị HGD101 số hiệu 4699, hạn hiệu chuẩn đến 03/03/2026), Đoàn thanh tra chưa phát hiện dấu hiệu mất ATBX.

2.6. Việc thực hiện kết luận thanh tra và chế độ báo cáo, lưu giữ hồ sơ an toàn bức xạ

Trường đã lưu giữ và tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra năm 2019 của Cục ATBXHN, các biên bản kiểm tra về nguồn phóng xạ hằng năm do Sở KH&CN tỉnh Lâm Đồng tiến hành.

Định kỳ hằng năm, Trường đã gửi Báo cáo thực trạng an toàn tiến hành công việc bức xạ theo quy định tại Điều 20 Luật NLNT tới Cục ATBXHN; đã lập và lưu giữ hồ sơ về ATBX theo quy định tại Điều 29 Luật NLNT.

3. Kết luận

3.1. Kết quả đạt được

Trường đã thực hiện quy định của pháp luật trong lĩnh vực NLNT, như: đề nghị cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ, thực hiện điều kiện của giấy phép; tổ chức đào tạo ATBX, bổ nhiệm phụ trách an toàn, đề nghị cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ; trang bị liều kế và theo dõi liều chiếu xạ nghề nghiệp, khám sức khỏe cho nhân viên bức xạ; ban hành và tổ chức thực hiện nội quy ATBX, quy trình làm việc; ban hành văn bản quy định trách nhiệm trong bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ; kiểm đếm nguồn phóng xạ định kỳ; kiểm xạ khu vực tiến hành công việc bức xạ; xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ; thực hiện kết luận thanh tra; lưu giữ hồ sơ ATBX và tiến hành công việc bức xạ bảo đảm an toàn bức xạ; tiến hành công việc bức xạ bảo đảm an toàn bức xạ.

3.2. Tồn tại, hạn chế

Trong quá trình tiến hành công việc bức xạ, Trường còn một số tồn tại như sau: đã tổ chức kiểm xạ khu vực làm việc nhưng chưa bảo đảm tần suất; chưa cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ khi có sự thay đổi văn bản pháp luật có liên quan.

3.3. Yêu cầu, đề nghị

Thanh tra ATBXHN yêu cầu Trường Đại học Đà Lạt thực hiện các nội dung sau:

- Duy trì và bảo đảm đúng tần suất kiểm xạ khu vực làm việc bảo đảm ít nhất 01 lần /01 năm theo quy định; cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ khi có sự thay đổi văn bản pháp luật có liên quan;
- Nghiên cứu, tổ chức thực hiện Luật Năng lượng nguyên tử năm 2025 và các văn bản quy định chi tiết thi hành luật;
- Niêm yết Kết luận thanh tra này tại Trụ sở làm việc ít nhất 15 ngày liên tục, kể từ ngày nhận được Kết luận thanh tra này;
- Báo cáo việc thực hiện các yêu cầu, đề nghị nêu trên đến Thanh tra An toàn bức xạ và hạt nhân trước ngày 31/01/2026.

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng

Không.

5. Kiến nghị các biện pháp xử lý

Không.

6. Những hạn chế, vướng mắc, bất cập của chính sách, pháp luật có liên quan và kiến nghị khắc phục.

Không./.

Nơi nhận:

- Trường Đại học Đà Lạt (để t/h);
- Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- PCT Phạm Văn Toàn (để b/c);
- Thanh tra tỉnh Lâm Đồng (để p/h);
- Sở KH&CN tỉnh Lâm Đồng (để p/h);
- Lưu: VT, HS.

CHÁNH THANH TRA



Phạm Xuân Linh

